

BÀI 4

QUYỀN BÌNH ĐẲNG CỦA CÔNG DÂN TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC CỦA ĐỜI SỐNG XÃ HỘI



1. Bình đẳng trong hôn nhân và gia đình

a. Thế nào là bình đẳng trong hôn nhân và gia đình

- Bình đẳng trong hôn nhân và gia đình được hiểu là bình đẳng về nghĩa vụ và quyền giữa vợ, chồng và giữa các thành viên trong gia đình trên cơ sở nguyên tắc dân chủ, công bằng, tôn trọng lẫn nhau, không phân biệt đối xử trong các mối quan hệ ở phạm vi gia đình và xã hội.

1. Bình đẳng trong hôn nhân và gia đình

b. Nội dung bình đẳng trong hôn nhân và gia đình

*Bình đẳng giữa
vợ và chồng*



*Trong quan
hệ nhân thân*

- Lựa chọn nơi cư trú*
- Tôn trọng, g. gìn, d. dự, n. phẩm*
- Tín ngưỡng, tôn giáo*
- Giúp đỡ, tạo điều kiện p. triển*
- Kế hoạch hóa gia đình*
- Chăm sóc con cái*

*Trong quan
hệ tài sản*

- Tài sản chung (quyền và nghĩa vụ ngang nhau) chiếm hữu, sử dụng, định đoạt.*

1. Bình đẳng trong hôn nhân và gia đình

b. Nội dung bình đẳng trong hôn nhân và gia đình

*Bình đẳng giữa
cha mẹ và con*



*Cha mẹ đối
với con*

- Yêu thương chăm sóc, nuôi dưỡng
 - Tôn trọng ý kiến của con
 - Chăm lo việc học tập của con
 - Không phân biệt đối xử
 - Không lạm dụng sức lao động
 - Không xúi giục, ép con làm trái pl

*Con đối với
cha mẹ*

- Yêu quý, kính trọng, chăm sóc
nuôi dưỡng cha mẹ
- Không được ngược đãi, hành hạ,
xúc phạm cha mẹ

1. Bình đẳng trong hôn nhân và gia đình

b. Nội dung bình đẳng trong hôn nhân và gia đình

*Bình đẳng giữa
ông bà và cháu*



Ông bà

- Có nghĩa vụ và quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục*
- Sống mẫu mực và nêu gương tốt*

Cháu

- Kính trọng, chăm sóc, phụng dưỡng ông bà*

1. Bình đẳng trong hôn nhân và gia đình

b. Nội dung bình đẳng trong hôn nhân và gia đình

*Bình đẳng giữa
anh, chị, em*



- Yêu thương, chăm sóc, giúp đỡ nhau*
- Có nghĩa vụ nuôi dưỡng, đùm bọc nhau khi cha mẹ không còn hoặc không có điều kiện trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc*

Tóm lại:



Quan hệ giữa các thành viên trong gia đình được thực hiện ở việc đối xử công bằng, dân chủ và tôn trọng lẫn nhau.

2. Bình đẳng trong lao động

a. Thế nào là bình đẳng trong lao động

- Bình đẳng trong lao động được hiểu là bình đẳng giữa mọi công dân trong thực hiện quyền lao động thông qua tìm việc làm; bình đẳng giữa người sử dụng lao động và người lao động thông qua hợp đồng lao động; bình đẳng giữa lao động nam và lao động nữ trong từng cơ quan, doanh nghiệp và trong phạm vi cả nước.

2. Bình đẳng trong lao động

b. Nội dung cơ bản của bình đẳng trong lao động

*Bình đẳng
trong thực hiện
quyền lao động*



*Quyền lao
động*

Tự do sử dụng sức lao động

- *Tìm kiếm, lựa chọn việc làm*
- *Làm việc cho bất kì ai, bất cứ nơi nào mà pl không cấm*

*Thực hiện
quyền lao động*

- *Có quyền làm việc, lựa chọn việc làm, nghề nghiệp phù hợp*
- *Không bị phân biệt đối xử về giới tính, tôn giáo, gia đình*

Độ tuổi

*Theo quy định của luật lao động
Ulu đài lao động có chuyên môn*

2. Bình đẳng trong lao động

b. Nội dung cơ bản của bình đẳng trong lao động

Bình đẳng
trong giao kết
hợp đồng lao
động



Hợp đồng
lao động

Thỏa thuận

- Tiền công, điều kiện lao động, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên

Nguyên tắc

- Tự do, tự nguyện, bình đẳng
- Không trái pháp luật và thỏa ước lao động tập thể
 - Giao kết trực tiếp

2. Bình đẳng trong lao động

b. Nội dung cơ bản của bình đẳng trong lao động

*Bình đẳng giữa
lao động nam và
lao động nữ*



Cơ hội tiếp cận việc làm
Bình đẳng về tiêu chuẩn độ tuổi tuyển dụng
Đãi xử bình đẳng tại nơi làm việc (việc làm,
tiền thưởng, bảo hiểm xh, điều kiện lao động)

*Đối với lao
động nữ*



Được hưởng chế độ thai sản
Không được sa thải, đơn phương chấm
dứt hợp đồng (kết hôn, có thai, nghỉ thai sản,
nuôi con dưới 12 tháng)

3. Bình đẳng trong kinh doanh

a. Thế nào là bình đẳng trong kinh doanh

- Bình đẳng trong kinh doanh có nghĩa là mọi cá nhân, tổ chức khi tham gia vào các quan hệ kinh tế, từ việc lựa chọn ngành, nghề, địa điểm kinh doanh, lựa chọn hình thức tổ chức kinh doanh, đến việc thực hiện quyền và nghĩa vụ trong kinh doanh đều bình đẳng theo quy định của pháp luật.

3. Bình đẳng trong kinh doanh

b. Nội dung quyền bình đẳng trong kinh doanh

Nội dung



- Lựa chọn hình thức kinh doanh (tư nhân, cổ phần, tn hữu hạn)*
- Tự chủ đăng kí kinh doanh (ngành, nghề pl không cấm)*
- Mọi loại hình doanh nghiệp đều bình đẳng trong phát triển*
- Chủ động mở rộng quy mô, thị trường, khách hàng, liên doanh, tự chủ kinh doanh*
- Bình đẳng về nghĩa vụ hoạt động kinh doanh, nộp thuế và nghĩa vụ tài chính khác*